

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

Bản án số: 32/2021/HNGĐ-ST
Ngày 22 – 02 – 2021
V/v Không công nhận vợ chồng

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Thu.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Trọng Tâm

Bà Trần Thị Mỹ Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Xuân Thùy Dương – *Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.*

Ngày 22 tháng 02 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 654/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 12 năm 2020 về không công nhận vợ chồng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Thị Kim C, sinh năm 1998; Địa chỉ: Số 446A, đường L, khóm N, phường S, thành phố C, tỉnh Cà Mau. Tạm trú tại số 180, đường TĐ, khóm T, phường N, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn K, sinh năm 1996; Địa chỉ: Hẻm 200H5B, đường NT, khóm H, phường C, thành phố C, tỉnh Cà Mau. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/12/2020, bản tự khai và được bổ sung tại phiên tòa, nguyên đơn chị Võ Thị Kim C trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn K chung sống như vợ chồng vào năm 2014, không đăng ký kết hôn theo đúng quy định. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn do kinh tế gia đình, anh chị đã ly thân từ năm 2017 đến nay. Tình cảm không còn, chị yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn K.

Về con chung: Có hai người con chung tên Võ Thảo L sinh ngày 13/8/2014 và Võ Đăng K sinh ngày 09/12/2017, hiện đang sống cùng chị C. Khi ly hôn chị C yêu cầu tiếp tục nuôi cả hai người con không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và về nợ chung: Chị xác định không tài sản chung và không nợ chung. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Anh Nguyễn Văn K được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có ý kiến đối với yêu cầu ly hôn của chị C.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

[1] Chị Võ Thị Kim C và anh Nguyễn Văn K chung sống với nhau vào năm 2014, không đăng ký kết hôn. Chị C yêu cầu ly hôn với anh K. Quan hệ pháp luật mà các bên tranh chấp được xác định là không công nhận vợ chồng theo quy định tại Điều 53 của Luật hôn và nhân gia đình. Căn cứ vào quy định tại Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[2] Đối với anh Nguyễn Văn K Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải đến lần thứ hai và tổng đạt hợp lệ giấy triệu tập anh K tham gia phiên tòa xét xử đến lần thứ hai nhưng anh K đều vắng mặt không rõ lý do. Nên Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án được và Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh K theo quy định tại Điều 207 và Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Chị C và anh K chung sống như vợ chồng nhưng anh chị không đăng ký kết hôn, nên hôn nhân của anh chị không hợp pháp không được pháp luật bảo vệ. Anh K không yêu cầu hàn gắn. Nay chị C yêu cầu ly hôn với anh K. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 9, khoản 2 điều 53 Luật hôn nhân gia đình, không công nhận mối quan hệ giữa chị Võ Thị Kim C và anh Nguyễn Văn K là vợ chồng.

[4] Về con chung: Có hai người con chung tên Võ Thảo L sinh ngày 13/8/2014 và Võ Đăng K sinh ngày 09/12/2017, hiện đang sống cùng chị C. Khi ly hôn chị C yêu cầu tiếp tục nuôi cả hai người con không yêu cầu anh K cấp dưỡng nuôi con. Anh K không có ý kiến gì. Yêu cầu của chị C là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị C xác định vợ chồng chung sống không có tài sản chung không có nợ chung. Anh K không có ý kiến gì. Đến nay không ai yêu cầu Tòa án giải quyết trách nhiệm trả nợ của chị C và anh K. Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị C phải chịu án phí hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 9, 14, 53 Luật hôn nhân và gia đình; Các Điều 28, 147, 207, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Về hôn nhân: Tuyên bố không công nhận mối quan hệ của chị Võ Thị Kim C và anh Nguyễn Văn K là vợ chồng.

Về con chung: Tiếp tục giao con chung tên Võ Thảo L sinh ngày 13/8/2014 và Võ Đăng K sinh ngày 09/12/2017 cho chị Võ Thị Kim C trực tiếp nuôi dưỡng. Không xem xét trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Văn K có quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung và về nợ chung: Chị Võ Thị Kim C và anh Nguyễn Văn K không yêu cầu xem xét giải quyết, Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*) chị Võ Thị Kim C phải nộp. Ngày 03/12/2020 chị Võ Thị Kim C đã nộp tạm ứng số tiền 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai số 0000318 tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Cà Mau được chuyển thu.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau
- VKSND TP.Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ - án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(đã ký)**

Phan Thị Thu